

SỞ Y TẾ QUẢNG NINH
BỆNH VIỆN SẢN NHI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1535/BVSN-VTTBYT

Quảng Ninh, ngày 04 tháng 10 năm 2023

V/v mời chào giá Dịch vụ bảo trì hệ thống
phòng cháy chữa cháy cho Bệnh viện
Sản Nhi tỉnh Quảng Ninh

Kính gửi: - Các đơn vị quan tâm

Căn cứ quyết định 906/QĐ-SYT ngày 27/6/2022 của Sở y tế về việc ban hành quy trình mua sắm tài sản, hàng hóa và sửa chữa cơ sở vật chất tại các đơn vị trực thuộc Sở y tế và văn bản sửa đổi, bổ sung;

Căn cứ Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29 tháng 3 năm 2016 của Bộ Tài chính Quy định chi tiết việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội – nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội – nghề nghiệp và văn bản sửa đổi, bổ sung;

Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Quảng Ninh có nhu cầu thuê dịch vụ bảo trì hệ thống phòng cháy chữa cháy cho Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Quảng Ninh (Chi tiết theo phụ lục 1 đính kèm).

Kính mời các đơn vị quan tâm, có khả năng cung cấp dịch vụ nêu trên báo giá (các đơn vị gửi báo giá chi tiết từng nội dung công việc + giấy đăng ký kinh doanh).

Thời gian nhận báo giá: Từ ngày 04/10/2023 đến trước 16 giờ 00 ngày 16/10/2023.

Các báo giá nhận được sau thời gian trên sẽ không được xem xét.

Địa điểm nhận báo giá: Phòng VT-TBYT, Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Quảng Ninh (Địa chỉ: khu Minh Khai, phường Đại Yên, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh).

Điện thoại liên hệ: 091.654.9875.

Địa chỉ email: kythuatvattu.bvsn@gmail.com

Bệnh viện xin trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:

- Nt: SYTQN (dăng tải)
- Lưu: VT, VT-TBYT.

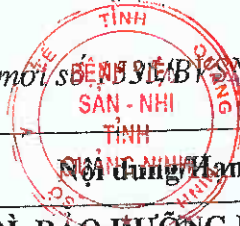
KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Đỗ Duy Long

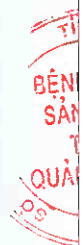
PHỤ LỤC 1

(Kèm theo Thư mời số 114/STN-VTTBYT ngày 03/10/2023 của Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Quảng Ninh)

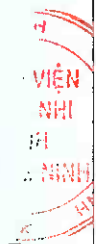


STT	Nội dung/Hạng mục công việc	ĐVT	SL
	BẢO TRÌ, BẢO DƯỠNG HỆ THỐNG PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY		
I	Hệ thống báo cháy tự động		
I.1	Hạng mục bảo trì Tủ trung tâm báo cháy Hochiki		
1	Kiểm tra, vệ sinh và bảo dưỡng các tủ điều khiển báo cháy	Tủ	4
2	Kiểm tra chức năng hoạt động bảng điều khiển, màn hiển thị, tín hiệu đèn cảnh báo, phím bấm.	Tủ	4
3	Kiểm tra sơ bộ đèn báo nguồn xoay chiều tủ báo cháy và các chức năng của các đèn báo lỗi	Tủ	4
4	Kiểm tra bộ phận nguồn điện và nguồn backup bình acquy.	Tủ	4
5	Kiểm tra tín hiệu & các thông số bo mạch tủ điều khiển.	Tủ	4
6	Kích hoạt chạy thử chế độ cảnh báo sớm, báo động cháy, liên động sơ tán của hệ thống báo cháy theo đúng chế độ cài đặt của hệ thống.	Tủ	4
7	Cài đặt sửa chữa lỗi hệ thống trung tâm báo cháy tự động.	Tủ	4
8	Kiểm tra chạy thử, báo cáo kết quả đánh giá kết quả bảo dưỡng/sửa chữa tủ trung tâm báo cháy.	Tủ	4
I.2	Hạng mục bảo trì thiết bị đầu báo cháy – chuông đèn báo động – module kiểm soát		
9	Kiểm tra tình trạng và vệ sinh các đầu báo khói, báo nhiệt, để lắp đầu báo cháy	Cái	430
10	Kiểm tra tình trạng chuông báo cháy khẩn cấp	Cái	40
11	Kiểm tra tình trạng nút nhấn báo cháy khẩn cấp	Cái	40
12	Kiểm tra tình trạng đèn báo cháy khẩn cấp	Cái	40
13	Kiểm tra bảo trì đèn báo sự cố khi có cháy.	Cái	75
14	Bảo dưỡng đèn chiếu chỉ hướng thoát nạn Exit	Cái	75
15	Kiểm tra, bảo dưỡng đèn báo phòng bị cháy	Cái	250
16	Đo kiểm tra thông mạch hệ thống dây dẫn tín hiệu từ tủ trung tâm đến các vị trí đầu báo các tầng	Kênh	36

17	Kiểm tra, khắc phục dây dẫn tín hiệu và đường ống nhựa bảo hộ dây dẫn những bị trí bị hư hỏng (dự kiến)	M	200
II	Bình chữa cháy xách tay		
18	Bảo dưỡng bình chữa cháy MFZL4 (240 bình)	Bình	240
19	Bảo dưỡng bình chữa cháy MT3 (80 bình)	Bình	80
III	Hệ thống phòng máy bơm		
20	Kiểm tra kỹ lưỡng điều kiện tổng thể của phòng bơm về điện và nước.	Hệ thống	1
21	Kiểm tra bảo dưỡng tủ điện điều khiển bơm chữa cháy theo quy trình bảo dưỡng tủ điện.	Tủ	1
22	Chạy thử kiểm tra các chế độ vận hành tủ điều khiển các máy bơm. Đo các thông số kỹ thuật điện và cơ khí với hoạt động của tủ điện – động cơ và máy bơm. Đối chiếu và đánh giá với các mức cài đặt theo thiết kế và lắp đặt.	Gói	1
23	Kiểm tra chạy thử hoạt động của tủ điện điều khiển bơm chữa cháy, các điều kiện tự động với xả nước vòi lăng phun, đầu phun và xả màng ngăn nước, màng ngăn cháy đầu cuối.	Hệ thống	1
24	Kiểm tra đánh giá áp lực nước hệ thống ống đứng (tĩnh và động)	Hệ thống	1
25	Kiểm tra sửa chữa các rò rỉ trên đường ống, đầu lăng phun nếu có	Hệ thống	1
26	Bảo dưỡng bơm chữa cháy động cơ điện 18,5Kw : Tháo để bảo dưỡng, sơn lại và lắp đặt hoàn thiện như cũ	Cái	1
27	Bảo dưỡng bơm chữa cháy động cơ diesel : Tháo để bảo dưỡng, sơn lại và lắp đặt hoàn thiện như cũ, thay dầu làm mát	Cái	1
28	Bảo dưỡng bơm bù áp chữa cháy tự động: Tháo để bảo dưỡng, sơn lại và lắp đặt hoàn thiện như cũ .	Cái	1
29	Tháo, kiểm tra, bảo dưỡng bình duy trì áp lực 100lit và lắp lại	Bình	1
30	Tháo, kiểm tra, bảo dưỡng hiệu chỉnh rơ le áp lực và lắp đặt lại	Cái	3
31	Tháo, kiểm tra, bảo dưỡng roler áp kế và lắp đặt lại	Cái	2
32	Tháo, kiểm tra, bảo dưỡng và lắp đặt lại van chặn D100	Cái	5
33	Tháo, kiểm tra, bảo dưỡng và lắp đặt lại van 1 chiều D100	Cái	2
34	Tháo, kiểm tra, bảo dưỡng van báo động, van an toàn	Cái	2



35	Tháo, kiểm tra, bảo dưỡng đồng hồ áp lực	Cái	3
36	Tháo, kiểm tra, bảo dưỡng và lắp đặt lại ống nổi mềm D100	Cái	4
37	Tháo, kiểm tra, bảo dưỡng và lắp đặt lại ống nổi mềm D50	Cái	2
38	Tháo, kiểm tra, bảo dưỡng rọ hút van 1 chiều D100	Cái	2
39	Tháo, kiểm tra, bảo dưỡng rọ hút van 1 chiều D50	Cái	1
40	Tháo, kiểm tra, bảo dưỡng và lắp đặt lại van D50 và van 1 chiều D50	Cái	1
41	Tháo, kiểm tra, bảo dưỡng và lắp đặt lại van 1 chiều D25	Cái	3
42	Tháo, kiểm tra, bảo dưỡng lọc rác D100	Cái	2
43	Tháo, kiểm tra, bảo dưỡng lọc rác D50	Cái	1
44	Sơn lại đường ống trong trạm bơm (sơn chống rỉ và lớp sơn đỏ)	Hệ thống	1
45	Thử áp lực đường ống cấp nước chữa cháy khắc phục sự cố rò rỉ nếu có.	m	3100
IV	Hệ thống đường ống, tủ đựng, trụ cấp nước và lăng vòi phun		
46	Kiểm tra kỹ lưỡng điều kiện tổng thể của vòi phun	Gói	1
47	Kiểm tra kỹ lưỡng hộp đựng vòi phun, đảm bảo vòi vẫn ở vị trí và sẵn sàng hoạt động	Tủ	91
48	Kiểm tra kỹ van góc, đảm bảo vòi chặt khít và không bị rò nước	Cái	91
49	Tháo kiểm tra vòi và thay thế vòng đệm (nếu cần)	Cái	91
50	Tháo các đầu ngàm và lăng phun và kiểm tra kỹ lưỡng về độ mòn, gỉ	Cái	91
51	Kiểm tra áp lực hệ thống ống đứng thường xuyên ở trạng thái khô (nếu có)	Gói	1
52	Kiểm tra bảo trì tất cả các tủ, trụ cứu hỏa và đường nước trụ cứu hỏa ngoài nhà	Cái	7
53	Kiểm tra sửa chữa các rò rỉ trên đường ống, nếu có	Gói	1



54	Kiểm tra, vệ sinh, sơn lại tủ đựng phương tiện chữa cháy	Tủ	91
55	Kiểm tra bảo trì sửa chữa các rò rỉ của hệ thống bồn chứa và đường ống, van nếu có	Gói	1
V	Cửa ngăn Zone chống cháy lan		
56	Kiểm tra chạy thử hoạt động đóng/ mở toàn bộ cửa ngăn zone chống cháy lan các tầng đảm bảo hoạt động đóng/ mở an toàn và chính xác khi có tín hiệu báo động cháy sơ tán kích hoạt cửa ngăn cháy.	Cửa	12
57	Kiểm tra bảo dưỡng tất cả các kết cấu cơ khí với cửa (khung/tay co/ bản lề/ tay nắm/ khóa cửa) với cửa ngăn zone chống cháy lan các tầng, đảm bảo chắc chắn và hoạt động đóng/ mở được nhẹ và trơn tru.	Cửa	12
58	Kiểm tra bảo dưỡng các thiết bị điện khóa hãm cơ khí liên động với hệ thống báo cháy	Cửa	12
59	Kiểm tra bảo dưỡng sơn sửa các cửa ngăn zone chống cháy lan khi cần do các bong tróc, xước hỏng bề mặt cửa. Bảo dưỡng cơ khí với các hỏng hóc kẹt khó đóng mở.	Cửa	12